

Số: 2783/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2021 và bổ sung kế hoạch vốn cho dự án Đường nối từ ĐT609C đến Quốc lộ 14B

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định 2726/QĐ-UBND ngày 26/9/2021 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2728/QĐ-UBND ngày 26/9/2021 của UBND tỉnh về cắt giảm vốn ngân sách Trung ương năm 2021 và bổ sung kế hoạch vốn cho các địa phương, đơn vị để hoàn ứng ngân sách Trung ương;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 205/TTr-SKHĐT ngày 30/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cắt giảm kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2021 đã được UBND tỉnh phân bổ cho các đơn vị tại Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 để thực hiện các dự án nhưng chưa có nhu cầu giải ngân kế hoạch vốn trong năm 2021, với tổng số tiền: 78.677.040.000 đồng (Bảy mươi tám tỷ, sáu trăm bảy mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng), như sau:

(Chi tiết tại Mục A Phụ lục kèm theo)

2. Giao bổ sung kế hoạch vốn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, số tiền: 78.677.040.000 đồng (Bảy mươi tám tỷ, sáu trăm bảy mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng), từ nguồn vốn cắt giảm tại Khoản 1, để thực hiện dự án Đường nối từ ĐT609C đến Quốc lộ 14B, như sau:

(Chi tiết tại Mục B Phụ lục kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập thủ tục cắt giảm, bổ sung kế hoạch vốn cho các đơn vị; theo dõi, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Các chủ đầu tư các dự án có tên tại Phụ lục khẩn trương lập thủ tục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kế hoạch vốn được bổ sung đúng mục đích, hiệu quả, giải ngân và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng thời hạn quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư các dự án có tên tại Phụ lục và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP, các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

(E:\Dropbox\Hai TH\Nam 2021\Đầu tư công\QĐ điều chỉnh kế hoạch vốn của năm 2021 nguồn ngân sách Trung ương - bổ sung dự án Duong noi tu DT 609C den Quoc lo 14B (TT 205).doc)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang



Phụ lục
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục ngành, lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã số chương	Mã Loại Khoản	Quyết định đầu tư ban đầu, điều chỉnh đã được giao kế hoạch vốn			Lũy kế vốn bố trí đến nay		Kế hoạch vốn năm 2021 đã phân bổ	Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2021 sau điều chỉnh
						Số; ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW		Giảm (-)	Tăng (+)	
	TỔNG SỐ						2.603.607	2.114.388	542.174	485.490	190.393,631064	78.677,040000	78.677,040000	190.393,631064
A	KẾ HOẠCH VỐN CẮT GIẢM						2.053.607	1.674.388	542.174	485.490	190.393,631064	78.677,040000	-	111.716,591064
I	VĂN HÓA, THÔNG TIN						50.000	25.000	31.000	15.000	10.000,000000	8.500,000000	-	1.500,000000
1	Nâng cấp, mở rộng nhà lưu niệm cụ Huỳnh Thúc Kháng	UBND huyện Tiên Phước	7644608		161	109-23/5/17	50.000	25.000	31.000	15.000	10.000,000000	8.500,000000		1.500,000000
II	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ						2.003.607	1.649.388	511.174	470.490	180.393,631064	70.177,040000	-	110.216,591064
II.1	NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP; THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN						776.628	765.000	145.667	145.517	45.000,000000	20.177,040000	-	24.822,960000
1	Bảo vệ phát triển rừng tỉnh Quảng Nam đến năm 2020	Sở NN&PTNT	7319443	412	282	2887-06/9/12	635.000	635.000	79.517	79.517	15.000,000000	4.377,040000		10.622,960000
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng đường ô tô lâm nghiệp tỉnh Quảng Nam		7541413	412	282	1133-30/3/16	84.481	80.000	46.150	46.000	10.000,000000	6.800,000000		3.200,000000
3	Khu tái định cư di dời khẩn cấp vùng sạt lở các xã Quế Xuân I, Quế Phú, Hương An	UBND huyện Quế Sơn	7891982		285	844-31/3/21	57.147	50.000	20.000	20.000	20.000,000000	9.000,000000		11.000,000000
II.2	CÔNG NGHIỆP						687.515	584.388	254.613	214.189	96.155,000000	20.000,000000	-	76.155,000000
1	Cấp điện nông thôn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2013 - 2020	BQL dự án ĐTXD tỉnh	7446520	560	309	716-10/3/14	687.515	584.388	254.613	214.189	96.155,000000	20.000,000000		76.155,000000
II.4	KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KHU KINH TẾ						539.464	300.000	110.894	110.784	39.238,631064	30.000,000000	-	9.238,631064
1	Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (giai đoạn 2)	BQL các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh	7543629	599	295	205-23/8/16	199.480	150.000	95.894	95.784	24.238,631064	20.000,000000		4.238,631064
2	Đường giao thông kết nối các tiểu vùng sản xuất nguyên liệu nông lâm - nghiệp với các khu, cụm công nghiệp Quế Sơn	UBND huyện Quế Sơn	7895175		292	865-31/3/21	339.984	150.000	15.000	15.000	15.000,000000	10.000,000000		5.000,000000
B	KẾ HOẠCH VỐN BỔ SUNG						550.000	440.000	-	-	-	-	78.677,040000	78.677,040000
I	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ						550.000	440.000	-	-	-	-	78.677,040000	78.677,040000
I.1	GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ						550.000	440.000	-	-	-	-	78.677,040000	78.677,040000
1	Đường nối từ ĐT609C đến Quốc lộ 14B	BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông	7919066	599	292	2721-24/9/21	550.000	440.000					78.677,040000	78.677,040000